

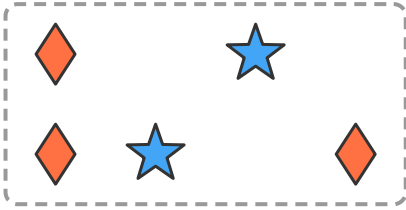
TOÁN 1 – ÔN LUYỆN CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10

Họ và tên:

Lớp:

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Có bao nhiêu hình ngôi sao trong hình?



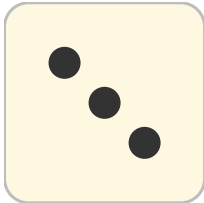
- A. 3 B. 2 C. 5 D. 4

Câu 2. Trong hình có 4 ngôi nhà. Cần thêm bao nhiêu ngôi nhà nữa để có 5 ngôi nhà?



- A. 5 B. 4 C. 1 D. 0

Câu 3. Mặt xúc xắc trên biểu thị số mấy?



- A. 1 B. 4 C. 3 D. 5

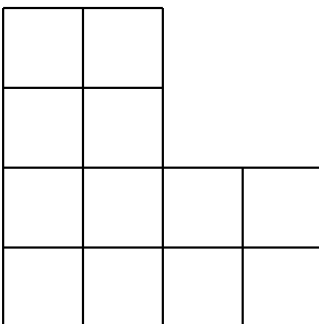
Câu 4. Số nào đứng giữa số 2 và số 4?

- A. 4 B. 2 C. 1 D. 3

Câu 5. Số "hai" được viết là:

- A. 5 B. 2 C. 4 D. 1

Câu 6. Hình bên có bao nhiêu hình vuông?

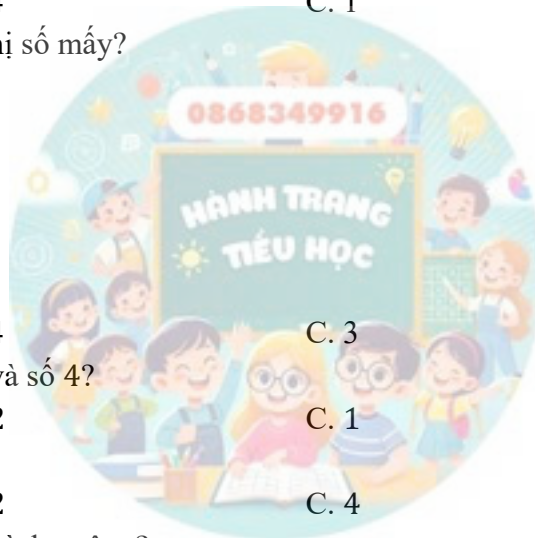


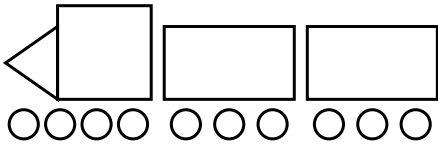
- A. 17 B. 20 C. 51 D. 15

Câu 7. Trong các số 2,0,4,1, số nào là số lớn nhất?

- A. 2 B. 0 C. 4 D. 1

Câu 8. Có bao nhiêu hình tròn trong hình vẽ dưới đây?





A. 14

B. 1

C. 2

D. 10

Câu 9. Trong các số 0,2,4,5, số nào là số bé nhất?

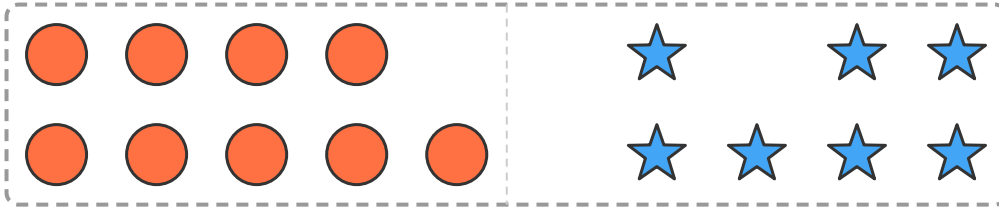
A. 2

B. 0

C. 4

D. 5

Câu 10. Quan sát tranh và cho biết:



A. Không thể so sánh được.

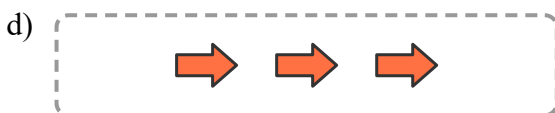
B. Số hình tròn ít hơn số hình ngôi sao.

C. Số hình tròn bằng số hình ngôi sao.

D. Số hình tròn nhiều hơn số hình ngôi sao.

Phần II. Tự luận

Bài 1. Quan sát tranh rồi điền số thích hợp vào ô trống.



Bài 2. Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn.

a) 2,7,9,1 →

b) 3,8,0,4,7 →

c) 8,2,10,3 →

d) 7,4,5 →

Bài 3. Sắp xếp các số sau theo thứ tự từ lớn đến bé:

a) 1, 0, 4:

b) 0, 1, 9, 5:

c) 4, 9, 8, 1:

d) 0, 10, 3, 8, 9:

Bài 4. Viết các số sau:

a) Sáu:

b) Chín:

c) Tám:

d) Mười:

---HẾT---